

Số: /BC-TrH

Tân Hưng, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Về công tác dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024;
Công tác dạy ôn thi vào 10 năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 297/QĐ-GDĐT ngày 09/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Bảo về việc kiểm tra đột xuất công tác dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024, ôn thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Trường THCS Tân Hưng-Thị Trần báo cáo công tác dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024; công tác ôn thi vào lớp 10 năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

Phần I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024.

Trường THCS Tân Hưng-Thị Trần gồm 27 cán bộ, giáo viên (02 cán bộ quản lý, 23 giáo viên, 02 nhân viên). Số đảng viên là 22. Trình độ thạc sĩ 01, Đại học: 25/26 đ/c; 01– Bảo vệ). Tổng số lớp là 14 với 596 học sinh. Số hs nghỉ học 03; Số HS không đăng ký học thêm: 10.

Số giáo viên: 23/14 lớp (đạt tỉ lệ: 1,64%), 21 GV nữ, 2 GV nam. Trong đó:

Giáo viên dạy Toán: 07 giáo viên;

Giáo viên dạy Ngữ văn: 07 giáo viên

Giáo viên dạy Tiếng anh: 03 giáo viên

*** Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm của Phòng GD&ĐT, của Đảng uỷ, HĐND, UBND, các ban ngành của 2 địa phương. Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học, ứng dụng công nghệ cao (100% phòng học có thiết bị máy chiếu, ti vi màn hình lớn), có đủ các phòng học chức năng.

- Đội ngũ giáo viên đa số nhiệt tình, tâm huyết có tinh thần trách nhiệm cao.

- Nhà trường được sự ủng hộ, tin tưởng của các bậc phụ huynh, của các cấp các ngành cũng như chính quyền địa phương vào chất lượng giáo dục của trường.

- Học sinh cơ bản chăm ngoan, có ý thức chuyên cần trong học tập và rèn luyện.

- Lãnh đạo nhà trường quan tâm, sát sao với công việc, quan tâm đến chất lượng nhà trường, đặc biệt chất lượng đại trà.

*** *Khó khăn:***

- Nhà trường còn thiếu giáo viên (thuộc các bộ môn: GDCD, Địa lý, Công nghệ), thiếu nhân viên thư viện, thiết bị nên ảnh hưởng nhiều đến công tác hỗ trợ giảng dạy của GV. Trong học kì I có 12 giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn kéo dài ảnh hưởng đến việc bố trí dạy thay, tiếp nhận kiến thức của học sinh. Hơn nữa việc bồi dưỡng còn mang tính hình thức nên GV chưa đủ tự tin đảm nhận các môn Tổ hợp: KHTN, LS&ĐL.

- Tay nghề của đội ngũ giáo viên không đồng đều, một số giáo viên chưa thực sự tâm huyết với công việc.

- Chất lượng đầu vào của học sinh tương đối thấp, đa số học sinh khá, giỏi của trường tiểu học Thị Trấn và tiểu học Tân Hưng được tuyển lên trường THCS Nguyễn Bình Khiêm nên kết quả học tập của phần lớn học sinh còn thấp, mức độ chuyên cần chưa cao. Nhiều học sinh không có ý thức học tập.

- Bộ phận nhỏ phụ huynh chưa thật quan tâm đến con em (do mức độ quan tâm, do làm ăn xa... phó mặc việc giáo dục con cái cho ông bà).

- Vấn đề nền nếp ý thức của học sinh đi xuống, vi phạm nội quy nhà trường.

- Chất lượng khảo sát kỳ 1 thấp: đứng thứ 19/19 trường

- Hai đợt thi thử vào 10 THPT có chuyển biến nhưng chất lượng còn thấp:

+ Đợt I: Toán 17/19; Ngữ văn: 16/19; Tiếng Anh: 07/19

+ Đợt II: Toán 15/19; Ngữ văn: 16/19; Tiếng anh: 10/19

PHẦN II: BÁO CÁO CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG ĐẠI TRÀ NĂM HỌC 2023-2024 VÀ ÔN THI VÀO 10 THPT NĂM HỌC 2024-2025

1. Công tác dạy thêm, học thêm:

Nhà trường đã bám sát công văn chỉ đạo, có đầy đủ hồ sơ về dạy thêm, học thêm theo quy định. Thực hiện nghiêm túc hoạt động dạy thêm, học thêm căn cứ vào Thông tư số 17/2012/TT- BGDĐT; Nghị quyết số 2050 của UBND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 03/HDLĐ GDĐT-STC; Công văn số 706/GDĐT của Phòng GDĐT; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo

dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn Liên Sở số 86/HDL-SGDĐT-STC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Sở Giáo dục & Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện tu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

+ Nhà trường tổ chức thực hiện dạy thêm, học thêm ở các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh các khối lớp.

- Học kì I: 8 buổi/ tháng trong đó môn Toán: 3 buổi/tháng, môn Ngữ văn: 3 buổi/tháng, môn Tiếng Anh: 2 buổi/ tháng.

- Học kì II: Đối với khối 6, 7, 8: 12 buổi/ tháng, trong đó môn toán: 4,5 buổi/ tháng, môn ngữ văn: 4,5 buổi/ tháng, môn tiếng anh: 3 buổi/tháng.

Đối với khối 9: 16 buổi/ tháng, trong đó môn Toán: 6 buổi/tháng, môn Ngữ văn: 6 buổi/tháng, môn Tiếng Anh: 4 buổi/tháng.

+ Số giáo viên đăng kí tham gia dạy thêm: 100% giáo viên đứng lớp chính khóa môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đều đăng ký tham gia dạy thêm. 100% giáo viên tham gia dạy thêm có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu về chuyên môn, giáo viên có đầy đủ đơn xin cấp phép dạy thêm và cam kết đảm bảo chất lượng (*Có danh sách kèm theo*).

+ **Việc xếp lớp học thêm:** Căn cứ vào đơn xin học thêm của học sinh (*100% học sinh học thêm có đơn đăng kí học thêm theo đúng quy định*);

Có danh sách học sinh không đăng ký học thêm.

Có danh sách học sinh được miễn, giảm tiền học thêm.

Căn cứ vào năng lực của học sinh (kết quả qua các đợt kiểm tra, khảo sát của năm học trước), nhà trường sắp xếp danh sách học sinh, chia lớp học thêm theo năng lực của học sinh (không trùng với học sinh học chính khóa).

+ **Về cơ sở vật chất:** Nhà trường có đầy đủ các phòng học cho học sinh học thêm, các phòng có đầy đủ các thiết bị sử dụng CNTT (ti vi, hệ thống mạng...), phòng học đầy đủ hệ thống quạt mát, ánh sáng, bàn ghế... phục vụ học tập; nhà trường có đầy đủ các phòng chức năng, thiết bị phục vụ giảng dạy.

+ **Về chương trình:**

100% các đ/c GV tham gia dạy thêm đều có kế hoạch xây dựng ôn tập bám sát chương trình, ma trận đề kiểm tra học kỳ mà Phòng GDĐT ban hành. Giáo viên sử dụng tốt CNTT vào giảng dạy. Giáo viên xây dựng kế hoạch, bám sát ma trận, kiến thức cần đạt để xây dựng chương trình. Hàng tuần nộp giáo án đầy đủ, tổ trưởng chuyên môn kí duyệt giáo án trước khi lên lớp.

BGH thường xuyên kiểm tra, dự giờ để góp ý, xây dựng phương pháp giảng dạy cho giáo viên.

Các tổ tiến hành SHCM, dự giờ, rút kinh nghiệm cũng như tổ chức các chuyên đề tìm giải pháp nâng cao chất lượng đại trà.

+ Về kinh phí:

Thu học thêm theo tháng 270 nghìn/hs/tháng; giảm 50% cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, gia đình chính sách; 30% cho học sinh thuộc diện hộ cận nghèo; 100% cho học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Chi: - Nộp thuế: 2%

- Tổng số tiền còn lại chi cho giáo viên trực tiếp đứng lớp: 67 % tổng số thu

- Số tiền còn lại được chi cụ thể như sau: 2% giáo viên phụ trách lớp, 15,5% cho công tác quản lý của BGH (HT: 8,2%; PHT: 7,3%), CTCĐ: 1%, Kế toán: 2%, Thủ quỹ: 1%, Bảo vệ: 1%; 4,5% trích lập quỹ phúc lợi của nhà trường, 6% tăng cường cơ sở vật chất.

Chi tiết thu- chi (có báo cáo riêng).

+ Kết quả bồi dưỡng đại trà:

- Kết quả KSCL học kì I (PGD đánh giá ngoài): xếp thứ 19/19 trường trong toàn huyện (có kết quả đi kèm).

- Kết quả thi thử vào 10 lần I: xếp thứ 15/19 trường trong toàn huyện (có kết quả đi kèm).

- Kết quả thi thử vào 10 lần II: xếp thứ 15/19 trường trong toàn huyện (có kết quả đi kèm).

Chất lượng qua các đợt kiểm tra ở học kì II có sự chuyển biến tuy nhiên vẫn còn thấp, cá biệt có một số lớp/môn chất lượng rất thấp như môn Toán lớp 9C, nhiều học sinh điểm liệt (điểm 0, điểm dưới 1).

Nhà trường đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, cấp trường để phân tích, tìm nguyên nhân dẫn đến chất lượng thấp, đề xuất và xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng đại trà sau học kì I. (Có biên bản kèm theo).

+ Đánh giá nguyên nhân:

- Giáo viên: Một số giáo viên chưa thực sự say sưa với công tác bồi dưỡng học sinh yếu, kém, chưa chú trọng chất lượng đại trà.

- Một số giáo viên năng lực giảng dạy chưa tốt, chưa tạo hứng thú học tập cho học sinh, trong quá trình dạy còn gây áp lực cho học sinh, khiến học sinh

không thích học tập. Phương pháp giảng dạy chưa phù hợp; xây dựng đề cương không chọn lọc, còn nhiều và chưa phù hợp đối tượng.

- Việc soạn bài còn mang tính chủ quan, hời hợt, chưa tập trung vào các đối tượng.

- Học sinh: Chất lượng đầu vào rất thấp, nhiều học sinh không học, không có nhu cầu và định hướng học tập cho bản thân.

- Nhiều phụ huynh học sinh không quan tâm, phó mặc việc học tập của con em mình cho nhà trường.

- Nhiều học sinh ý thức yếu, không chăm học.

2. Công tác ôn thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025:

+ Đối tượng:

- Học sinh khối 9 năm học 2023-2024 đang học tại trường THCS Tân Hưng - Thị Trấn gồm 03 lớp (phân lớp theo năng lực của học sinh). Các em có nguyện vọng thi vào các trường THPT.

- Giáo viên dạy lớp 9 có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm trong ôn thi vào 10.

+ **Địa điểm:** Tại trường THCS Tân Hưng-Thị Trấn.

+ **Thời gian:** Từ ngày 02 tháng 5 năm 2024 đến ngày 01 tháng 6 năm 2024.

+ Môn, giáo viên dạy bồi dưỡng:

STT	MÔN	GIÁO VIÊN	LỚP	TRÌNH ĐỘ
1	Ngữ văn	Lê Thị Thu Hoài	9A, 9B	Đại học Ngữ văn
2		Trần Thu Huyền	9C	Đại học Ngữ văn
3	Toán	Trần Thị Hồng Gấm	9C	Đại học Toán
4		Lê Thị Khánh Vân	9A, 9B	Đại học Toán
5	Tiếng anh	Tô Thị Huyền	9A, 9B	Đại học Tiếng Anh
6		Vũ Thị Tươi	9C	Đại học Tiếng Anh

+ Khung lịch học và thi:

Dự kiến tổng số tiết: 253 tiết

Trong đó: - Số tiết dạy bồi dưỡng: 242 tiết

- Số tiết kiểm tra, đánh giá: 11 tiết.

- Môn Toán: 91 tiết

- Môn Ngữ văn: 91 tiết

- Môn Tiếng Anh: 60 tiết

- Lịch thi: Ngày 03-04/6/2024; tại các điểm thi các em đăng ký nguyện vọng 1;

+ Kinh phí ôn thi:

** Dự kiến thu:*

- Dự kiến mức tiền thu 10.000 đồng/ tiết;
- Dự kiến mức thu/HS: 2.530.000 đ/ HS;
- Dự kiến khoảng 100 HS ôn thi vào lớp 10 THPT.

** Dự kiến chi:*

- Nộp thuế: 2%
- Tổng số tiền còn lại chi cho giáo viên trực tiếp đứng lớp: 67 % tổng số thu
- Số tiền còn lại được chi cụ thể như sau: 2% giáo viên phụ trách lớp, 15,5% cho công tác quản lý của BGH (HT: 8,2%; PHT: 7,3%), CTCĐ: 1%, Kế toán: 2%, Thủ quỹ: 1%, Bảo vệ: 1%; 4,5% trích lập quỹ phúc lợi của nhà trường, 6% tăng cường cơ sở vật chất.
- Chi công tác thi thử: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2023-2024.

III. CÁC GIẢI PHÁP

*** Đối với Ban giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch ôn tập sát tình hình thực tiễn, lựa chọn, phân công giáo viên dạy.
- Hợp cha mẹ học sinh tư vấn phân luồng học sinh.
- Phân loại học sinh theo độ dốc để sắp xếp lớp học.
- Tăng cường việc kiểm tra, dự giờ, kiểm tra đôn đốc việc học tập của học sinh
- Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch của Phòng GDĐT, kế hoạch nhà trường.
- Bố trí lượng thời gian phù hợp cho từng môn học.
- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất: Phòng học, bàn ghế, ánh sáng, quạt

*** Đối với giáo viên dạy ôn tập:**

- Thảo luận xây dựng đề cương, học liệu sát ma trận, yêu cầu cần đạt của từng khối/ môn, đề cương ôn tập cần chất lọc và phù hợp với các đối tượng.
- Tăng cường việc trao đổi thảo luận, tìm giải pháp nâng cao chất lượng.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp ở các chuyên đề, tăng cường áp dụng tính hiệu quả trong các giờ dạy trên lớp.

- Tranh thủ thời gian để kiểm tra việc học bài, làm bài của học sinh kể cả kiểm tra trực tuyến vào buổi tối.

- Cho học sinh làm các bài test từ 15phút đến 30 phút để đánh giá sau mỗi nội dung ôn tập.

*** Đối với giáo viên chủ nhiệm:**

- Phối hợp cùng giáo viên dạy Toán, Văn, Anh thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc học sinh học bài, làm bài.

- Xử lý các trường hợp học sinh vi phạm nội quy trường, lớp.

- Thường xuyên thông báo đến gia đình học sinh về tình hình học tập, sự thay đổi lịch của nhà trường nếu có.

- Đôn đốc việc thực hiện các khoản đóng góp về học thêm.

*** Đối với Bộ phận phục vụ :** Thanh tra nhân dân, kế toán, thủ quỹ, bảo vệ

- Thanh tra: Kiểm tra kế hoạch, các quy định về dạy thêm học thêm.

- Kế toán, thủ quỹ: Thực hiện việc thu, chi trả đầy đủ, đúng quy định; miễn, giảm cho hs.

- Bảo vệ: Trách nhiệm túc, theo dõi việc thực hiện việc ra vào lớp của học sinh. Báo cáo lãnh đạo những trường hợp học sinh vi phạm để có biện pháp xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- Hai tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: Hồ sơ CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng